

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
C - Đ
TỈNH Đ**

Bản án số: 52/2025/HNGĐ-ST
Ngày 24/12/2025
V/v tranh chấp về Hôn nhân
và Gia đình ly hôn.

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN C - Đ**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê M

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Trần Văn K

2. Bà Bùi Thị G

- Thư ký phiên tòa: Ông Dương Hoàng S , Thư ký Tòa án nhân dân C - Đ

Trong ngày 24 tháng 12 năm 2025, tại Tòa án nhân dân C - Đ xét xử sơ thẩm công khai vụ án Hôn nhân & gia đình thụ lý số 167/2025/TLST-HNGĐ, ngày 07 tháng 11 năm 2025, về “Tranh chấp về Hôn nhân và Gia đình ly hôn” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 253/2025/QĐXXST-HNGĐ, ngày 08 tháng 12 năm 2025, giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Huỳnh Thị Ngọc M, sinh ngày 08/3/1986

Căn cước công dân số 089186023654, ngày 20/8/2021

Địa chỉ: Tổ 7, khóm A, phường Cao Lãnh, tỉnh Đ .

- Bị đơn: Đào Phương T, sinh năm 1984

Căn cước số 087084014147, ngày 07/10/2024.

Địa chỉ: Tổ 7, khóm A, phường Cao Lãnh, tỉnh Đ .

Bà Huỳnh Thị Ngọc M có mặt; Ông Đào Phương T vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

- Bà Huỳnh Thị Ngọc M trình bày:

Về quan hệ hôn nhân: Bà Huỳnh Thị Ngọc M và ông Đào Phương T kết hôn theo giấy chứng nhận kết hôn số 114/2007, ngày 20/10/2007 của Ủy ban nhân dân xã Tân Thuận Tây, thành phố Cao Lãnh, tỉnh Đ . Thời gian đầu vợ chồng sống hạnh phúc, nhưng đến đầu năm 2023 vợ chồng xảy ra mâu thuẫn các vấn đề trong cuộc sống liên quan đến việc quan tâm chăm sóc gia đình dẫn đến mục đích xây dựng gia đình không đạt được. Hiện nay mâu thuẫn gia đình không cải thiện được gì mà mâu thuẫn ngày càng trầm trọng, tình cảm không thể hàn gắn. Nay bà Huỳnh Thị Ngọc M yêu cầu ly hôn với ông Đào Phương T.

Về con chung: Vợ chồng có 01 con chung là Đào Thị Mai Đ, sinh ngày 12/8/2005. Hiện nay con chung đã trưởng thành nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về tài sản chung: Không có.

Về nợ chung: Không có.

- Ông Đào Phương T: Không có văn bản ý kiến nộp cho tòa án.

Tại phiên tòa, đương sự không xuất trình thêm tài liệu, chứng cứ mới cho Hội đồng xét xử xem xét.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ các tài liệu, chứng cứ đã được xem xét tại phiên tòa và kết quả tranh tụng tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận định:

[1]. Về tố tụng: Do ông Đào Phương T vắng mặt. Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt theo quy định tại khoản 2 Điều 227 của Bộ luật tố tụng dân sự.

[2]. Về thẩm quyền: Theo đơn khởi kiện của Bà Huỳnh Thị Ngọc M tranh chấp ly hôn được quy định tại Điều 56 của Luật Hôn nhân và gia đình.

Ngày 01/7/2025, Tòa án nhân dân C - Đ được thành lập. Căn cứ theo quy định tại Nghị quyết số 81/2025/UBTVQH15 ngày 27/6/2025 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về việc thành lập Tòa án nhân dân cấp tỉnh, Tòa án nhân dân khu vực; quy định về phạm vi thẩm quyền theo lãnh thổ của Tòa án nhân dân cấp tỉnh, Tòa án nhân dân khu vực và Nghị quyết số 01/2025/NQ-HĐTP, ngày 27/6/2025 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân Tối cao hướng dẫn áp dụng một số quy định về tiếp nhận nhiệm vụ, thực hiện thẩm quyền của Tòa án nhân dân. Do đó, Tòa án nhân dân C - Đ tiếp tục giải quyết vụ án nêu trên là đúng thẩm quyền theo quy định tại Nghị quyết số 81/2025/UBTVQH15 ngày 27/6/2025 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội và Nghị quyết số 01/2025/NQ-HĐTP, ngày 27/6/2025 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân Tối cao.

[3] Về nội dung:

Về quan hệ hôn nhân: Bà Huỳnh Thị Ngọc M và ông Đào Phương T kết hôn theo giấy chứng nhận kết hôn số 114/2007, ngày 20/10/2007 của Ủy ban nhân dân xã Tân Thuận Tây, thành phố Cao Lãnh, tỉnh Đ nay là phường Cao Lãnh, tỉnh Đ là hôn nhân hợp pháp.

Thời gian đầu vợ chồng sống hạnh phúc, nhưng đến đầu năm 2023 vợ chồng xảy ra mâu thuẫn liên quan đến việc quan tâm chăm sóc gia đình dẫn đến mục đích xây dựng gia đình không đạt được. Hiện nay mâu thuẫn ngày càng trầm trọng, tình cảm không thể hàn gắn.

Đối với ông Đào Phương T: Tòa án tổng đạt các văn bản tố tụng theo quy định pháp luật nhưng ông Đào Phương T không có văn bản ý kiến nộp (gửi) cho Tòa án, không tham gia phiên họp về kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và xét xử. Thể hiện ông Đào Phương T không muốn đoàn tụ vợ chồng, không phản đối yêu cầu ly hôn của bà Huỳnh Thị Ngọc M. Bà Huỳnh Thị Ngọc M yêu cầu ly hôn với ông Đào Phương T phù hợp theo quy định tại khoản 1 điều 56 của Luật Hôn nhân và Gia đình có căn cứ chấp nhận.

Về con chung: Bà Huỳnh Thị Ngọc M trình bày có 01 con chung là Đào Thị Mai Đ, sinh ngày 12/8/2005, hiện nay con chung đã trưởng thành nên không yêu cầu Toà án giải quyết. Ông Đào Phương T không có ý kiến về con chung nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Về tài sản chung: Ông Huỳnh Thị Ngọc M trình bày không có. Ông Đào Phương T không có ý kiến về tài sản chung nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Về nợ chung: Bà Huỳnh Thị Ngọc M trình bày không có. Ông Đào Phương T không có ý kiến về nợ chung nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[4]. Về án phí dân sự sơ thẩm: Bà Huỳnh Thị Ngọc M phải chịu án phí Hôn nhân & gia đình ly hôn sơ thẩm quy định tại khoản 4 Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự và điểm a khoản 5 Điều 27 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án.

Ông Đào Phương T không phải chịu án phí sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 2 Điều 227, khoản 4 Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ khoản 1 Điều 56 của Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ Nghị quyết số 81/2025/UBTVQH15 ngày 27/6/2025 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội và Nghị quyết số 01/2025/NQ-HĐTP, ngày 27/6/2025 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân Tối cao.

Về quan hệ hôn nhân: Chấp nhận yêu cầu của bà Huỳnh Thị Ngọc M ly hôn với ông Đào Phương T (*theo giấy chứng nhận kết hôn số 114/2007, ngày 20/10/2007 của Ủy ban nhân dân xã Tân Thuận Tây, thành phố Cao Lãnh, tỉnh Đ nay là phường Cao Lãnh, tỉnh Đ*).

Về con chung: Bà Huỳnh Thị Ngọc M trình bày có 01 con chung là Đào Thị Mai Đ, sinh ngày 12/8/2005, hiện nay con chung đã trưởng thành nên không yêu cầu Toà án giải quyết. Ông Đào Phương T không có ý kiến về con chung nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Về tài sản chung: Bà Huỳnh Thị Ngọc M trình bày không có. Ông Đào Phương T không có ý kiến về tài sản chung nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Về nợ chung: Bà Huỳnh Thị Ngọc M trình bày không có. Ông Đào Phương T không có ý kiến về nợ chung nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Về án phí dân sự sơ thẩm: Bà Huỳnh Thị Ngọc M phải chịu án phí Hôn nhân & gia đình ly hôn số tiền 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng). Tiền án phí trừ vào tiền tạm ứng án phí đã nộp 300.000 đồng theo biên lai thu lệ phí, án phí Tòa án số 0006842, ngày 04 tháng 11 năm 2025 của Thi hành án dân sự tỉnh Đ

Đương sự có mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án. Đương sự vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày nhận được hoặc niêm yết bản án hợp lệ.

“Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự”.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

Nơi nhận:

- Chi Cục THA DS TP. Cao Lãnh;
- Viện kiểm sát ND TP. Cao Lãnh;
- Các đương sự;
- UBND xã Hòa An, TP. Cao Lãnh, Đ ;
- Lưu: hồ sơ vụ án.

Lê Công Khanh

